

17/10/2023

Khách hàng: VIN-919 VINCOMMERCE - VINMART CROSS DOCKING

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Số xe: 51D-13206

Giờ nhận hàng:

Loại xe giao hàng:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

Giờ kết thúc: 17/10/2023 12:45:00

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển.

Tình trạng kiện hàng:		Thùng rách	Hư hỏng	Mùi hôi	Bẩn	Đồng ý		Không đồng ý	Ghi chú
Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	SỐ SƠ	Net(kgs)	Nhận hàng thực tế			
						Gross	Thùng	Khay2 5 Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	1519	WM CTO Ninh Kiều	4154082068	4.5	4.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	1642	WM VCP KHA Trần	4154052632	15.2	15.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	1679	WM VC+ KHA Ninh	4154098201	8.3	8.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	1703	WM VCP BLU Trần	4154121578	2.5	2.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	1705	WM VTU Gateway V	4154098103	6.6	6.6	1		
22	CROSS DOCKING - C	2952	WM+ KHA 8B Đà T	4154091189	7.2	7.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	2A33	WM+ KHA 64 Mai X	4154095119	8.0	8.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	2AG2	WM+ KGG Lô A7.08	4154126917	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	2A11	WM+ CTO 8B Đườn	4154127290	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3360	WM+ VTU 286 Lê L	4154063895	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	3397	WM+ VTU 921 Bình	4154064049	3.3	3.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	3424	WM+ VTU 410 - 41	4154103415	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3504	WM+ CTO 29-31 Đ	4154101459	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3612	WM+ VTU 32 Trần	4154064798	12.9	12.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	3735	WM+ CTO 21-22 Võ	4154066730	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3748	WM+ KHA Lô 232 K	4154128027	9.0	9.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3771	WM+ CTO S6 2 Trầ	4154117086	3.3	3.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	4278	WM+ CTO 163H-16	4154074165	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4296	WM+ CTO 90A2-92	4154089384	3.1	3.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	4466	WM+ KHA 112 Đườ	4154051053	5.1	5.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	4546	WM+ CTO 28 Đườn	4154087507	3.5	3.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4549	WM+ AGG 268/4 và	4154096755	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4560	WM+TGG 200 Nam	4154077406	3.1	3.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	4606	WM+ AGG 104 đườ	4154104007	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4730	WM+ CTO 35 Nguy	4154098649	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4818	WM+ KGG Lô số F1	4154095890	8.0	8.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4867	WM+ KGG 21 Nguy	4154112522	8.1	8.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	4962	WM+ CMU 128 hẻm	4154080998	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5052	WM+ CMU 517 Ngu	4154106737	3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	5118	WM+ BTE 261K Đư	4154091079	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5126	WM+ VTU159 Lê O	4154063899	3.9	3.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	5127	WM+ BTE 63/2 Pha	4154092094	5.9	5.9	1		
22	CROSS DOCKING - C	5211	WM+ TVH 491 Nguy	4154094661	3.4	3.4	1		
22	CROSS DOCKING - C	5213	WM+ BTE 116A1 Tr	4154112507	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5237	WM+ CMU 168 Lý T	4154093017	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5243	WM+ TVH 214 Lê L	4154097890	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5356	WM+ BTE 600B1 N	4154029623	3.6	3.6	1		
22	CROSS DOCKING - C	5531	WM+ LAN 320 Quố	4154093607	12.3	12.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	5549	WM+ KGG 327 Ngu	4154090033	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5707	WM+ AGG 225 Tho	4154089406	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5789	WM+ LAN 1B Trần	4154095781	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5839	WM+ VTU 55 Võ Tr	4154091905	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5902	WM+ KHA 155 đườ	4154068786	12.0	12.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	5984	WM+ LAN 78 Nguyễ	4154111879	10.0	10.0	1		

22	CROSS DOCKING - C	6035	WM+ KGG Lô P2-36	4154105770	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6097	WM+ CTO 95/31 Ng	4154080812	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6276	WM+ CTO 91 Trần	4154097183	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6426	WM+ VTU CC 18 Tã	4154064101	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6483	WM+ AGG Thừa 40	4154098830	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6515	WM+ AGG 393 -395	4154098367	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6530	WM+ AGG 107 Ngu	4154083687	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6571	WM+ LAN 16 Nguyễn	4154022115+4154104211	8.0	8.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6573	WM+ CTO 162/1 Ph	4154096709	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6594	WM+ TGG 74/7 Lê	4154118811	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6616	WM+ AGG 581 Đườ	4154085014	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6655	WM+ AGG 108 Trư	4154093768	3.4	3.4	1
22	CROSS DOCKING - C	6672	WM+ LAN 78 Huỳnh	4154105895	6.3	6.3	1
22	CROSS DOCKING - C	6688	WM+ AGG 191 Thủ	4154087443	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6699	WM+ KGG 39 Mạc	4154103989	7.8	7.8	1
22	CROSS DOCKING - C	6731	WM+ VTU 180-182	4154081044 CNH	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6759	WM+ AGG Tổ 8, Ấp	4154087435	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6786	WM+ TNH 17 Nguy	4154080173	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6796	WM+ TNH 06 Hoàn	4154064970	7.0	7.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6827	WM+ TGG 147A Trầ	4154026821	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6828	WM+ BLU 60 Ninh	4154096285	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6885	WM+ TGG 489 Quố	4154089207	4.0	4.0	1
TOTAL:					379.00	379.00	66
GRAND TOTAL:					379.00	379.00	66

SCSVN

**Lưu ý: nhà cung cấp phải niêm phong
thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Lineage
Logistics Việt Nam**

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm
tra niêm phong

emergentcold
CÔNG TY TNHH EMERGENT COLD VIỆT NAM
Nguyễn Thị Trang
Số 18, Đường Số 6, KCN Sóng Thần 1
P. Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: 0274 3737690
Email: songthan@emergentcold.vn

DẶNG

Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: WM+ VTU 180-182 Võ Thị Sáu



Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information) CHI NHÁNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE 09 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam MST: 0104918404-047 Địa chỉ giao hàng (Delivery Address) 6731-WM+ VTU 180-182 Võ Thị Sáu 6731 - WM+ VTU 180-182 Võ Thị Sáu 180-182 Võ Thị Sáu, TT. Long Điền, H. Long Điền T. Bà Rịa - Vũng Tàu Việt Nam Nhà cung cấp (Supplier): 0002003606 CTY TNHH MTV TMDV NGỌC THƠM 12/14/18 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức.	Thông tin đơn hàng (Information) Số đơn hàng (PO No.) 4154081044 Ngày đặt hàng (PO date) 13.10.2023 Nhóm đặt hàng (Purchaser) 002 - Giao hàng qua DC Người đặt hàng (Purchaser) WM+ VTU 180-182 Võ Thị Sáu Số điện thoại Email 6731@winmart.masangroup.com Ngày giao (Delivery Date) 18.10.2023 Ghi chú
--	--

Stt (No.)	Tên hàng (Item Description)	Mã vạch (Barcode)	Số lượng (Quantity)	ĐVT (Unit)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (VND) (Amount)
10	10638307 THU HẰNG Giò tai lười xào gói 250g	8938529045030	6	G1	50,182	301,092
20	10005984 THU HẰNG Chân giò heo muối gói 300g	8938508668014	6	G1	73,431	440,586
30	10184291 Ngọc Thơm Gà muối hun khói 300g	8938529045849	5	G1	56,000	280,000
Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)						1,021,678
- 5% (VAT)						0
- 8% (VAT)						81,734.24
- 10% (VAT)						0
- 15% (VAT)						0
Thuế GTGT (VAT Amount)						81,734.24
Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)						1,103,412.24

Người lập đơn hàng
(Created By)Quản lý ngành hàng
(Department Manager)Quản lý siêu thị
(Store Manager)Giám đốc cấp 2
(Regional Director)

Nhà cung cấp lưu ý:

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.